

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định tuyển sinh đào tạo liên thông và văn bằng thứ hai

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Căn cứ Quyết định số 155/CP, ngày 16/8/1966 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập và quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Trường Thủy sản nay là Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg, ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Quyết định số 18/2017/QĐ-TTg, ngày 31/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy định về liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học;

Căn cứ Quyết định số 623/QĐ-ĐHNT, ngày 05/9/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang Về việc ban hành Quy định đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy của Trường Đại học Nha Trang;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo Đại học và Giám đốc Trung tâm Đào tạo & Bồi dưỡng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tuyển sinh đào tạo liên thông và văn bằng thứ hai của Trường Đại học Nha Trang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ khóa tuyển sinh năm 2018. Các quyết định trước đây trái với Quyết định này đều bị hủy bỏ.

Điều 3. Các trưởng đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận :

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, ĐTDH.



Trang Thị Trung



QUY ĐỊNH

Về việc tuyển sinh đào tạo liên thông và văn bằng thứ hai
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 77/QĐ-DHNT ngày 07 tháng 7 năm 2018
của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định tuyển sinh đào tạo liên thông từ trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp lên trình độ đại học (sau đây gọi tắt là *liên thông*), tuyển sinh đào tạo bằng đại học thứ 2 (sau đây gọi tắt là *bằng hai*) của Trường Đại học Nha Trang (ĐHNT) bao gồm: tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của Trường trong công tác tuyển sinh; điều kiện tuyển sinh, tổ chức tuyển sinh, triệu tập thí sinh trúng tuyển; báo cáo và công khai, lưu trữ; khen thưởng và xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

2. Quy định này áp dụng đối với các đơn vị có đào tạo liên thông, bằng hai hệ chính quy, hệ vừa làm vừa học; các phòng, trung tâm của Trường; công chức, viên chức và thí sinh tham dự tuyển sinh.

Điều 2. Mục đích đào tạo liên thông, bằng hai

Tạo cơ hội học tập cho người học phát triển và đa dạng hóa ngành, nghề phù hợp với nhu cầu xã hội, tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả trong đào tạo và đảm bảo công bằng trong giáo dục.

Điều 3. Phương thức, chỉ tiêu, chính sách ưu tiên

1. Phương thức tuyển sinh liên thông, bằng hai được công bố trong kế hoạch tuyển sinh hàng năm, có thể chọn một trong hai hoặc cả hai phương thức sau đây:

- Thi tuyển (*do Trường tự ra đề và tổ chức thi tuyển*).
- Xét tuyển (*dựa vào kết quả học tập cao đẳng, trung cấp, trung học phổ thông hoặc tương đương đối với tuyển sinh liên thông; dựa vào kết quả học tập đại học đối với tuyển sinh bằng hai*).

2. Chỉ tiêu tuyển sinh liên thông, bằng hai được công bố trong kế hoạch tuyển sinh hàng năm.

- Chính sách ưu tiên theo Quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy hiện hành.
 - Đối với phương thức thi tuyển: xét ưu tiên đối tượng, không xét ưu tiên khu vực.
 - Đối với phương thức xét tuyển: xét ưu tiên đối tượng và khu vực.

Điều 4. Kế hoạch tuyển sinh liên thông, bằng hai

1. Hàng năm, kế hoạch tuyển sinh liên thông, bằng hai được công bố trên website Trường và các phương tiện thông tin đại chúng trước khi nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển ít nhất 30 ngày.

2. Số đợt tuyển sinh hàng năm được công bố trong kế hoạch tuyển sinh.

3. Tùy theo phương thức thi tuyển hay xét tuyển, ngành đào tạo, các môn thi cụ thể được công bố kèm theo kế hoạch tuyển sinh.

4. Đối với phương thức thi tuyển: đề cương chi tiết môn thi tuyển sinh bao gồm: nội dung, hình thức, thời gian thi, ... được công bố trên website Trường trước kỳ thi ít nhất 3 tháng.

Điều 5. Đối tượng và phạm vi tuyển sinh

1. Người dự tuyển liên thông, bằng hai vào ĐHNT cần đảm bảo các quy định sau đây:

a) Có bằng tốt nghiệp trung cấp hoặc cao đẳng đối với dự tuyển học liên thông lên đại học. Người có bằng tốt nghiệp trung cấp phải đảm bảo đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT).

b) Danh mục ngành đúng, ngành gần và ngành khác với ngành dự tuyển được quy định chi tiết trong chương trình đào tạo.

c) Người dự tuyển có bằng tốt nghiệp ngành gần, ngành khác phải học bổ sung kiến thức ở ngành đăng ký dự tuyển được quy định chi tiết trong chương trình đào tạo.

d) Có bằng tốt nghiệp đại học đối với người dự tuyển học đại học văn bằng thứ hai.

2. Phạm vi tuyển sinh: Trường ĐHNT tuyển sinh trên toàn quốc.

Điều 6. Phương thức thi tuyển

Phương thức thi tuyển liên thông, bằng hai được tổ chức thực hiện cụ thể theo quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GDĐT.

Điều 7. Phương thức xét tuyển

1. Trường ĐHNT sử dụng phương thức xét tuyển dựa trên các tiêu chí sau:

a) Điểm trung bình chung tích lũy ở bậc trung cấp hoặc cao đẳng đối với người dự tuyển liên thông. Điểm trung bình chung tích lũy ở bậc đại học đối với người dự tuyển bằng hai.

Ngoài ra, đối với người có bằng tốt nghiệp trung cấp, có thể đăng ký tuyển sinh liên thông lên trình độ đại học bằng kết quả thi tốt nghiệp trung học phổ thông quốc gia.

b) Số năm kinh nghiệm làm việc.

2. Tùy thuộc vào điều kiện hàng năm, Nhà trường quy định chi tiết về điểm trung bình chung tích lũy và số năm kinh nghiệm làm việc đối với từng loại hình tuyển sinh.

Điều 8. Hoạt động kiểm tra, giám sát công tác tuyển sinh

1. Hiệu trưởng ban hành Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra, giám sát công tác tuyển sinh của Trường bao gồm: công tác đề thi, coi thi, làm phách, chấm thi, phúc khảo, công tác xét tuyển theo quy định của pháp luật về thanh tra và hướng dẫn của Bộ GDĐT đối với phương thức thi tuyển.

2. Kiểm tra hồ sơ của thí sinh trúng tuyển

a) Trong quá trình thu nhận hồ sơ nhập học của thí sinh trúng tuyển, Trường tổ chức kiểm tra hồ sơ thí sinh đã nộp theo quy định của Bộ GDĐT.

b) Trong quá trình sinh viên đang theo học tại Trường, Hiệu trưởng thành lập Đoàn kiểm tra hồ sơ và kết quả thi của thí sinh theo quy định.

3. Những người có cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh, chị, em ruột; cha, mẹ, anh, chị, em ruột của vợ hoặc chồng (*gọi chung là người thân*) dự thi tuyển sinh liên thông, bằng hai không được tham gia Đoàn kiểm tra, giám sát công tác tuyển sinh.

Chương II

TỔ CHỨC, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA TRƯỜNG TRONG CÔNG TÁC TUYỂN SINH

Điều 9. Tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng tuyển sinh

1. Hiệu trưởng ban hành Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh (HĐTS) để thực hiện các công việc liên quan đến công tác tuyển sinh.

2. Thành phần HĐTS bao gồm:

- a) Chủ tịch: Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng phụ trách đào tạo;
- b) Phó Chủ tịch: Phó Hiệu trưởng phụ trách đào tạo;
- c) Ủy viên thường trực: Trưởng hoặc Phó đơn vị tổ chức tuyển sinh;
- d) Các ủy viên: lãnh đạo phòng/trung tâm, khoa/viện liên quan.

Những người có người thân dự tuyển vào Trường không được tham gia HĐTS và các ban giúp việc HĐTS trong năm đó.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn của HĐTS

Hội đồng tuyển sinh có nhiệm vụ và quyền hạn:

- a) Tổ chức công tác thi tuyển và/hoặc xét tuyển theo quy định;
- b) Xét tuyển và triệu tập thí sinh trúng tuyển theo quy định;
- c) Giải quyết thắc mắc và khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác tuyển sinh;
- d) Thu và sử dụng lệ phí tuyển sinh;
- e) Tổng kết công tác tuyển sinh; quyết định khen thưởng, kỷ luật theo quy định;
- f) Báo cáo kết quả công tác tuyển sinh cho cấp trên.

4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch HĐTS

- a) Phổ biến, hướng dẫn, chỉ đạo tổ chức thực hiện quy định tuyển sinh;
- b) Quyết định và chịu trách nhiệm toàn bộ về công tác tổ chức tuyển sinh;
- c) Thành lập, chỉ đạo các ban giúp việc HĐTS triển khai công tác tuyển sinh;
- d) Báo cáo với Bộ GD&ĐT về công tác tuyển sinh.

5. Phó Chủ tịch HĐTS thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch HĐTS phân công và thay mặt Chủ tịch HĐTS giải quyết công việc khi Chủ tịch HĐTS ủy quyền.

6. Các ủy viên HĐTS chấp hành sự phân công của lãnh đạo HĐTS.

Điều 10. Tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thư ký

1. Thành phần Ban Thư ký gồm có:

- a) Trưởng ban: do ủy viên thường trực HĐTS kiêm nhiệm;
- b) Phó Trưởng ban: lãnh đạo phòng, trung tâm quản lý loại hình đào tạo;

c) Các ủy viên: cán bộ phòng, khoa, trung tâm và cán bộ công nghệ thông tin.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thư ký:

a) Tổ chức nhận hồ sơ và lệ phí đăng ký dự tuyển;

b) Nhập thông tin đăng ký dự tuyển;

c) Công bố danh sách, sắp xếp phòng thi, làm và phát giấy báo dự thi;

g) Dự kiến phương án điểm trúng tuyển, trình HĐTS quyết định;

h) Lập danh sách thí sinh trúng tuyển;

i) In và gửi giấy báo nhập học đến thí sinh trúng tuyển;

j) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch HĐTS giao.

3. Trưởng ban Thư ký chịu trách nhiệm trước Chủ tịch HĐTS việc điều hành công tác của Ban Thư ký.

4. Phó Trưởng ban Thư ký giúp việc cho Trưởng ban tổ chức thực hiện các nhiệm vụ và thay mặt Trưởng ban giải quyết công việc khi Trưởng ban ủy quyền.

5. Các ủy viên Ban Thư ký chấp hành sự phân công của lãnh đạo Ban Thư ký.

Chương III

XÉT TUYỂN VÀ TRIỆU TẬP THÍ SINH TRÚNG TUYỂN

Điều 11. Xét tuyển

Căn cứ phương thức tuyển sinh và kết quả của thí sinh; HĐTS tổ chức xét tuyển theo quy định tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT.

Điều 12. Triệu tập thí sinh trúng tuyển

1. Hội đồng tuyển sinh gửi Giấy báo nhập học cho thí sinh trúng tuyển, trong đó ghi rõ những thủ tục cần thiết đối với thí sinh khi đến nhập học.

2. Trường tổ chức kiểm tra sức khỏe cho thí sinh mới nhập học theo hướng dẫn của liên Bộ Y tế và Bộ GD&ĐT.

3. Thí sinh trúng tuyển cần nộp những giấy tờ sau đây:

a) Giấy báo nhập học (*bản chính*).

b) Giấy khai sinh (*bản sao hoặc bản photocopy có công chứng*).

c) Bản sao Bằng tốt nghiệp cao đẳng hoặc trung cấp (*có công chứng*).

d) 02 bản sao bằng điểm bậc cao đẳng hoặc trung cấp (*có công chứng*). Giấy tờ chứng minh có liên quan đến đối tượng ưu tiên do các cấp có thẩm quyền ký (*bản sao có công chứng*) theo Quy chế tuyển sinh hiện hành.

e) Giấy chứng nhận đăng ký nghĩa vụ quân sự của cơ quan quân sự cấp quận/huyện ký (*đối với nam sinh viên nếu còn trong độ tuổi quy định*).

f) Phiếu đăng ký đầu khóa (*theo mẫu*) gửi kèm Giấy báo nhập học.

g) Giấy chuyền sinh hoạt Đảng CSVN, Đoàn TNCS HCM (*nếu có*).

Chương IV

BÁO CÁO, CÔNG KHAI VÀ LUU TRỮ

Điều 13. Báo cáo và công khai tuyển sinh liên thông, bằng hai

Trong thời gian 03 (*ba*) ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định tuyển sinh đào tạo liên thông, bằng hai; Trường gửi một bản báo cáo về Bộ GD&ĐT, đồng thời công khai trên Website Trường các nội dung sau đây:

1. Quyết định tuyển sinh đào tạo liên thông, bằng hai của Trường;
2. Bản sao các quyết định:
 - a) Quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học hệ chính quy đối với ngành quyết định thực hiện tuyển sinh đào tạo liên thông;
 - b) Quyết định ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học theo tín chỉ đối với ngành quyết định tuyển sinh đào tạo liên thông, bằng hai và quyết định thí sinh trúng tuyển chương trình đào tạo trình độ đại học theo tín chỉ của 03 (*ba*) khóa liên tục;
 - c) Quyết định ban hành quy định về công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức, kỹ năng đã tích lũy của người học được miễn trừ khi thực hiện chương trình đào tạo liên thông (*kèm theo địa chỉ truy cập trang thông tin điện tử của Trường*).

Điều 14. Chế độ lưu trữ

1. Bài thi của thí sinh, các tài liệu liên quan đến kỳ tuyển sinh được bảo quản và lưu trữ hết khoá đào tạo.

2. Danh sách thí sinh trúng tuyển, điểm chuẩn, kết quả công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức được miễn trừ đối với từng người học phải được bảo quản và lưu trữ vĩnh viễn.

Chương V

KHEN THƯỞNG, XỬ LÝ VI PHẠM VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI TỐ CÁO

Điều 15. Khen thưởng

Chủ tịch HĐTS khen thưởng:

1. Những cán bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.
2. Những cán bộ có nhiều thành tích đóng góp trong công tác tuyển sinh.

Điều 16. Xử lý vi phạm

1. Người tham gia công tác tuyển sinh là công chức, viên chức có hành vi vi phạm quy chế thi (*bị phát hiện trong kỳ thi hoặc sau kỳ thi*), sẽ bị đình chỉ làm công tác tuyển sinh và đề nghị cơ quan quản lý cán bộ áp dụng quy định của pháp luật về công chức, viên chức để xử lý kỷ luật theo quy định hiện hành.

2. Công chức, viên chức không tham gia công tác tuyển sinh nhưng có các hành

động như: thi hộ, tổ chức lấy đề thi ra và đưa bài giải vào cho thí sinh, đưa thông tin sai lệch gây ảnh hưởng xấu đến kỳ tuyển sinh sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính và đề nghị buộc thôi việc.

3. Người tham gia tuyển sinh và những người có liên quan đến tổ chức tuyển sinh không phải là công chức, viên chức có hành vi vi phạm quy chế tuyển sinh (*bị phát hiện trong hoặc sau kỳ tuyển sinh*), tùy theo mức độ, sẽ bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính và xử lý theo quy định của pháp luật.

4. Các hình thức xử lý vi phạm quy định tại Khoản 1, Khoản 2 và Khoản 3 Điều này do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền quyết định theo quy trình quy định. Ngoài các hình thức xử lý nêu trên, các cơ quan có thẩm quyền có thể cấm đảm nhiệm những công việc có liên quan đến công tác tuyển sinh từ 1 đến 5 năm.

Điều 17. Xử lý thí sinh vi phạm quy chế tuyển sinh

1. Mọi vi phạm quy chế thi đều bị lập biên bản, xử lý kỷ luật theo quy định hiện hành và thông báo cho thí sinh.

2. Đối với các hành vi vi phạm có dấu hiệu hình sự thì Trường lập hồ sơ gửi cơ quan có thẩm quyền xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định; đối với các trường hợp vi phạm khác, tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ xử lý kỷ luật theo Khoản 1 Điều này.

Điều 18. Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo

1. Trong thời gian tuyển sinh, HĐTS tổ chức tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân liên quan đến công tác tuyển sinh.

2. Kết thúc tuyển sinh, Hiệu trưởng tổ chức tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân liên quan đến công tác tuyển sinh.

3. Người khiếu nại, tố cáo thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo khi có căn cứ cho rằng quyết định hành chính hoặc hành vi hành chính đó là trái pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của mình hoặc cho cơ quan, tổ chức.

4. Trình tự, thủ tục và thời hạn giải quyết đơn thư khiếu nại, đơn tố cáo của công dân liên quan đến công tác tuyển sinh được thực hiện theo quy định pháp luật về giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo và các quy định pháp luật có liên quan./.

